

Số: /KH-UBND

Yên Thành, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC
năm 2025 trên địa bàn huyện Yên Thành**

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ quy định về công tác kiểm soát thủ tục hành chính(TTHC); Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Các Công văn hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông: số 09/BTTTT-CĐSQG ngày 01/8/2023 về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và số 1284/BTTTT-CĐSQG ngày 12/4/2023 về việc nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025; Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 12/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Quyết định số 3667/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Nghệ An về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2025; Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 18/01/2025 của UBND huyện Yên Thành về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước huyện Yên Thành năm 2025; Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 25/11/2024 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Yên Thành năm 2025; Quyết định số 1569/QĐ-UBND ngày 31/01/2025 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC

trên địa bàn huyện Yên Thành năm 2025 và để nâng cao hiệu quả hoạt động cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, góp phần thực hiện Chủ đề cải cách hành chính năm 2025 của huyện “*Quyết liệt, kịp thời - kỷ cương, gương mẫu, đi đầu- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cải cách hành chính*”; UBND huyện Yên Thành ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC năm 2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện về nội dung, vai trò, ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số nói chung và việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC nói riêng;

b) Đẩy mạnh tuyên truyền công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng DVC nói chung, DVC trực tuyến nói riêng trên địa bàn huyện để tạo sự lan tỏa và đồng thuận trong xã hội. Trong đó, tập trung các nội dung trọng tâm như: Đổi mới cách thức giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ứng dụng công nghệ thông tin(CNTT) và thành tựu của công tác chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; nhân rộng các mô hình mới, các cách làm hay, các gương điển hình liên quan đến công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Góp phần đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số tại cấp huyện và các xã, thị trấn; từng bước góp phần phát triển năng lực số cho người dân, hình thành và phát triển công dân số, kinh tế số, xã hội số;

d) Đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu;

đ) Gắn kết chặt chẽ giữa cải cách TTHC với chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân, doanh nghiệp, tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới tư duy, hành động; áp dụng các thành tựu khoa học, công nghệ, phương pháp tiên tiến và mạnh dạn thí điểm các sáng kiến, giải pháp mới đáp ứng yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển;

e) Tăng cường giám sát, đánh giá và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong phục vụ Nhân dân; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách TTHC;

f) Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong công tác chuyển đổi số ở lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn huyện Yên Thành.

2. Yêu cầu

a) Trưởng các phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục quán triệt và xác định hoạt động chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Đồng thời, huy động sự đóng góp trí tuệ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia giải quyết TTHC áp dụng mạnh mẽ thành quả của công cuộc chuyển

đổi số để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Chuẩn bị nguồn lực con người, cơ sở vật chất đầy đủ để đảm bảo cho việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC đạt hiệu quả cao.

b) Thực hiện chuyển đổi số phải góp phần nâng cao chất lượng của công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, cũng như phải góp phần thúc đẩy chất lượng cung cấp và sử dụng DVC nói chung, DVCTT nói riêng: Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về TTHC nhằm tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện việc giám sát hoạt động cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao về sự chuyên nghiệp, năng suất lao động, đồng thời cũng góp phần thúc đẩy việc nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ trong việc thực thi công vụ;

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, triển khai thực hiện nội dung chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC một cách kịp thời, đầy đủ; lựa chọn hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng phù hợp với trình độ dân trí, điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để từng bước đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động cải cách TTHC, kiểm soát TTHC;

d) Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị xã hội(CTXH) trong quá trình thực hiện cũng như công tác tuyên truyền về công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; đặc biệt UBND các xã, thị trấn lưu ý khai thác triệt để vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn, tham gia mạnh mẽ trong công tác thực hiện chuyển đổi số, tuyên truyền, phổ biến nội dung chuyển đổi số theo các chủ đề được định hướng.

II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

- Xác định được việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC là từng bước hiện đại hoá, số hoá các yếu tố cấu thành lĩnh vực này, cụ thể: Thực hiện tiếp nhận hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử, số hoá hồ sơ thay cho việc tiếp nhận, giải quyết và lưu hồ sơ giấy; các quy trình liên quan đến TTHC như ban hành, công khai, rà soát, thực hiện, đánh giá đều được thực hiện trên môi trường điện tử, môi trường số; thực hiện DVCTT, thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến phí/lệ phí hồ sơ TTHC để hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp giữa người dân và chính quyền trong quá trình thực hiện TTHC, tăng cường giải quyết TTHC không phụ thuộc vào thời gian và địa giới hành chính; thực hiện đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu, tạo ra kho dữ liệu dùng chung và có thể tái sử dụng lâu dài.

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân, doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của việc thực hiện chuyển đổi số, áp dụng các thành quả của công cuộc chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, cung cấp và sử dụng DVC nói chung, DVCTT nói riêng. Trong đó áp dụng thành quả của công cuộc chuyển đổi số trong cải cách TTHC, kiểm soát TTHC là đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu mà quá trình chuyển đổi số mang lại để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã nhận thức rõ việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC chính là đang xây

dựng và phát triển chính quyền số, nhân lực số, xã hội số đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn huyện. Thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC làm cho quá trình thực hiện TTHC được công khai, minh bạch; tính hiệu quả, hiệu lực đạt cao; làm cho quá trình cung cấp và sử dụng DVC được đơn giản hoá, tiết kiệm cho người dân, doanh nghiệp.

2. Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đặc biệt là cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ cho việc thực hiện chuyển đổi số trong cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

- UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và đặc biệt là tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả(TN&TKQ) cấp huyện, cấp xã, Bộ phận Một cửa Công an huyện và Công an các xã, thị trấn trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, đặc biệt là cơ sở hạ tầng CNTT như máy vi tính, máy scan, mạng internet tốc độ cao và các trang thiết bị khác để đảm bảo cho việc kết nối dữ liệu giữa các Hệ thống, đảm bảo triển khai tốt việc tiếp nhận, giải quyết, số hoá và đồng bộ hồ sơ trên môi trường điện tử; sẵn sàng cung cấp DVCTT và tạo điều kiện cho người dân, tổ chức thanh toán phí/lệ phí hồ sơ bằng cách không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến.

- Tại Bộ phận Một cửa Công an cấp huyện, cấp xã, Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn lưu ý thực hiện các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn người dân về công tác chuyển đổi số, cách nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến.

3. Phát triển nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

- Tiếp tục kiện toàn và ban hành quy chế hoạt động tại Bộ phận TN&TKQ cấp huyện, cấp xã, Bộ phận Một cửa Công an huyện, Công an xã, thị trấn; lưu ý ban hành bổ sung các nội dung trong quy chế để đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động của Bộ phận, ưu tiên đan xen các thành viên trong Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả với Tổ giúp việc triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, lãnh đạo cơ quan trên địa bàn về thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; tổ chức tập huấn kỹ năng số áp dụng vào quá trình tiếp nhận, giải quyết, số hoá hồ sơ cho cán bộ tại Bộ phận TN&TKQ cấp huyện, cấp xã.

- UBND các xã, thị trấn thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã và các Tổ công nghệ số cộng đồng; bố trí lực lượng cán sự thôn xóm, đoàn thanh niên và giáo viên của các trường trên địa bàn làm nòng cốt trong các Tổ công nghệ số ở cơ sở; có kế hoạch tập huấn kỹ năng số, kỹ năng sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến cho các Tổ công nghệ số để từng bước nhân rộng cho người dân, tổ chức trên địa bàn.

4. Phát triển chính quyền số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

- Tiếp tục khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ quản lý và điều hành quá trình cung cấp và sử dụng DVC tại các đơn vị; thực hiện tiếp nhận 100% hồ sơ TTHC đã có quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Cổng DVC quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành; thực hiện nghiêm túc cơ chế một cửa, một cửa liên thông và tăng cường cung cấp kết quả điện tử(ký số kết quả) trong quá trình giải quyết TTHC.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, các thành quả của công cuộc chuyển đổi số đã tạo ra, đặc biệt là thành quả của Đề án 06/CP để sử dụng có hiệu quả các Hệ thống, phần mềm phục vụ cho việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; tập trung đẩy mạnh số hóa hồ sơ; chuyển hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản giấy, giao dịch trực tiếp sang hoạt động sử dụng hồ sơ, văn bản điện tử, giao dịch điện tử và cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào thời gian, địa giới hành chính, đảm bảo thực hiện TTHC theo thời gian thực; triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện nhằm tăng số lượng hồ sơ trực tuyến.

- Khai thác và sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu của cá nhân, tổ chức trên các Hệ thống, đặc biệt là Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Nghệ An và Cổng DVC quốc gia nhằm giúp người dân, tổ chức thực hiện các DVC, DVCTT thuận lợi hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng; người dân không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan nhà nước.

- Thực hiện các giải pháp để tăng cường giải quyết các TTHC thực hiện thí điểm không tiếp nhận hồ sơ giấy tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Yên Thành năm 2025 theo Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 của UBND huyện(cấp huyện 10 TTHC, cấp xã 6TTHC).

5. Phát triển xã hội số, kinh tế số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC

- Đẩy mạnh phát triển kỹ năng số cho người dân, tổ chức trên địa bàn huyện để áp dụng vào quá trình kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị; nâng cao tỷ lệ người dân biết và sử dụng DVCTT, hạn chế tiếp xúc giữa người dân và cán bộ, chính quyền trong quá trình giải quyết các TTHC.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để tuyên truyền đến tận người dân về công tác chuyển đổi số; hỗ trợ bà con nhân dân hình thành kỹ năng số, chú trọng việc hỗ trợ tạo tài khoản dịch vụ công quốc gia(tài khoản định danh điện tử VNeID mức 1, mức 2), sử dụng DVCTT, thanh toán trực tuyến.

- Các xã Nam Thành, Đồng Thành, Bảo Thành(ba địa phương được lựa chọn để xây dựng mô hình điểm về DVCTT năm 2024) và các xã NTMKM về tiêu chí chuyển đổi số, triển khai mô hình “Làng số”, “Thôn thông minh” tại tối thiểu 02 xóm trên địa bàn xã; các xã còn lại và thị trấn Hoa Thành triển khai tại tối thiểu 01khối, xóm trên địa bàn.

- Ứng dụng mạnh mẽ việc thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, sử dụng DVCTT trong quá trình giải quyết TTHC để góp phần đơn giản hoá TTHC, cắt giảm thời gian thực hiện, tiết kiệm chi phí đi lại; đặc biệt là ứng dụng sâu rộng trong quá trình thực hiện các TTHC liên quan đến các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, chỉ đạo quyết liệt, cụ thể việc thực hiện chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC ở cơ quan, đơn vị phụ trách; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị, đồng thời tổ chức tuyên truyền cho tổ chức, người dân trên địa bàn về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số trong cải cách TTHC, kiểm soát TTHC. Gắn việc thực hiện chuyển

đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC với việc hiện đại hoá công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền, xây dựng chính quyền điện tử - chính quyền số. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện để đạt mục tiêu, kế hoạch đề ra: 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai tại Bộ phận Một cửa các cấp, trên Hệ thống VNPT-IOFFICE, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn; 100% TTHC đã có quy trình điện tử phải được tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; 100% các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 70%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 90%; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử (tỷ lệ ký số) đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%; Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được khai thác, sử dụng lại đạt 50%.

2. Phòng Văn hoá – Thông tin chủ trì phối hợp với Trung tâm VH-TT và Cổng TTĐT huyện

Mở chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền, đưa tin, bài về hoạt động chuyển đổi số trong cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; cập nhật, đưa tin bài giới thiệu về sáng kiến kinh nghiệm, gương tập thể, cá nhân tiêu biểu điển hình trong thực hiện nhiệm vụ này.

3. Văn phòng HĐND-UBND huyện chủ trì phối hợp với phòng Nội vụ, Công an huyện và UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu, đề xuất các giải pháp xử lý, chấn chỉnh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn huyện và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả thực hiện.

- Tổ chức tập huấn triển khai cho cán bộ công chức tại Bộ phận Một cửa của UBND, Công an cấp huyện, cấp xã về quá trình thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực cung cấp DVC cho người dân trên địa bàn huyện.

4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Trên cơ sở Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC để triển khai thực hiện trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của toàn dân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc thực hiện chuyển đổi số liên quan đến quá trình sử dụng DVC, thực hiện các TTHC.

- Phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại UBND xã, thị trấn và ở các cơ sở để việc triển khai Kế hoạch này được đi vào thực chất, có ý nghĩa, lợi ích thiết thực đối với nhân dân trên địa bàn.

- Chủ động bố trí nguồn ngân sách xã, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

5. Đề nghị các tổ chức chính trị xã hội huyện

Chỉ đạo các đoàn viên, hội viên mình tích cực tìm hiểu, tham gia và vận động nhân dân trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực cải cách TTHC, kiểm soát TTHC; lãnh đạo, cán bộ đoàn, hội cấp huyện, cấp xã tăng cường thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến khi có nhu cầu sử dụng DVC, giải quyết các

TTHC của cá nhân và gia đình mình, đặc biệt là các TTHC thực hiện thí điểm không tiếp nhận hồ sơ giấy tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện Yên Thành năm 2025 theo Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 07/02/2025 của UBND huyện.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC năm 2025 trên địa bàn huyện Yên Thành, yêu cầu Trưởng các phòng, ban, ngành cấp huyện, các tổ chức CTXH huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh(KSTT);
- TT huyện ủy, TT HĐND huyện;
- Ban chỉ đạo CCHC huyện;
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Các Tổ chức CTXH huyện;
- Chánh VP, Phó Chánh VP UBND huyện;
- Đài PTTH huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT,KSTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thị Dung